

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Đỗ Mạnh Dũng⁽¹⁾

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy kết hợp với phân tích thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng công tác giáo dục thể chất (GDTC) tại Trường Đại học Dược Hà Nội, chúng tôi đã lựa chọn và xây dựng được nội dung của 4 giải pháp. Bước đầu kiểm định lý thuyết cho thấy, các giải pháp đảm bảo tính thực tiễn, khả thi trong việc nâng cao chất lượng công tác GDTC tại Trường Đại học Dược Hà Nội.

Từ khóa: Giải pháp, nâng cao chất lượng, GDTC, Trường Đại học Dược Hà Nội.

Proposing solutions to improve the quality of Physical Education at Hanoi University of Pharmacy

Summary:

Using conventional scientific research methods combined with analysis of the current status of factors affecting the quality of physical education (PE) at Hanoi University of Pharmacy, we have selected and developed the content of 4 solutions. Initial theoretical testing shows that the solutions ensure practicality and feasibility in improving the quality of PE at Hanoi University of Pharmacy.

Keywords: Solutions, quality improvement, vocational education, Hanoi University of Pharmacy.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Quan điểm của Đảng ta luôn xác định việc đầu tư cho thể dục thể thao (TDTT) là đầu tư cho con người, cho sự phát triển của đất nước. Việc giữ gìn, tôn vinh những giá trị TDTT dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại và phát triển nền TDTT nước ta mang tính dân tộc, khoa học, nhân dân, văn minh, là những quan điểm có ý nghĩa quan trọng trong quá trình hội nhập và phát triển hiện nay.

Trường Đại học Dược Hà Nội là một trong những trường trọng điểm của Bộ Y tế. Trải qua 107 năm phát triển, Nhà trường đã trở thành trung tâm đào tạo về dược uy tín nhất cả nước với sứ mệnh đào tạo nhân lực có chất lượng cao, giỏi về nghiệp vụ và có phẩm chất đạo đức phù hợp với nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế. Để thực hiện được sứ mệnh đó, việc đào tạo nguồn nhân lực không những giỏi về chuyên môn mà còn có thể lực tốt, đáp ứng yêu cầu công việc được Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường quan tâm. Tuy nhiên, qua thực tế giảng dạy cho thấy,

kết quả học tập môn GDTC của sinh viên vẫn còn thấp, số lượng sinh viên đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo còn hạn chế. Chính vì vậy, việc đề xuất và xây dựng nội dung giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC tại Trường Đại học Dược Hà Nội là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, Phương pháp phỏng vấn và Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn và xây dựng nội dung giải pháp nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất của Trường Đại học Dược Hà Nội

Việc lựa chọn các giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC tại Trường Đại học Dược Hà Nội được tiến hành theo các bước: Xác định căn cứ lý luận và thực tiễn để xây dựng giải pháp; Lựa chọn qua tham khảo tài liệu; Lựa chọn

⁽¹⁾ThS, Trường Đại học Dược Hà Nội; Email: dodung2512@gmail.com

qua phỏng vấn bằng phiếu hỏi trên diện rộng (chuyên gia, cán bộ, giảng viên và sinh viên). Kết quả đã lựa chọn được 4 giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Trên cơ sở các giải pháp đã lựa chọn được qua phỏng vấn, để thuận lợi và thống nhất trong quá trình ứng dụng các giải pháp vào thực tế và xác định chính xác nội dung các giải pháp, chúng tôi tiến hành xây dựng chi tiết nội dung các giải pháp. Cụ thể:

Giải pháp 1. Tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò, vị trí, tác dụng và tầm quan trọng của công tác GDTC trong Trường

+ *Mục đích:* Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, mục đích và ý nghĩa của hoạt động TDDT nói chung và GDTC trong trường học nói riêng đến từng cán bộ, giảng viên và sinh viên nhà trường nhằm hình thành động cơ tích cực và bền vững cho sinh viên.

+ *Nội dung:* Thường xuyên tuyên truyền về mục đích, lợi ích, tầm quan trọng của việc tập luyện TDDT thông qua các buổi sinh hoạt tuần công dân của sinh viên đầu năm học, trong các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt cộng đồng, các CLB, đội nhóm, trên website. Tuyên truyền bằng băng rôn ở cổng trường, khu vực sân vận động và các tuyến đường chính trong trường, qua hệ thống loa phát thanh của nhà trường, đặc biệt trong khu nội trú của sinh viên; Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về TDDT, cuộc thi triển lãm ảnh về những hình ảnh của Bác Hồ tập luyện TDDT, những hình ảnh vượt khó của những người khiếm khuyết vượt qua khó khăn nhờ tập luyện thể thao... Tổ chức giao lưu với các VĐV tiêu biểu, các đội tuyển đạt thành tích xuất sắc... Đặc biệt tuyên dương khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các hoạt động TDDT của nhà trường.

+ *Đơn vị thực hiện:* Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, Khoa Khoa học cơ bản, Bộ môn GDTC, các đơn vị có liên quan và các giảng viên giảng dạy GDTC cần tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động TDDT.

+ *Tiêu chí đánh giá:* Số lượng panô, áp phích, lượt bài đăng trên website, facebook; Số lượng sinh viên tham gia tập luyện TDDT

ngoại khóa.

Giải pháp 2. Kiện toàn cơ cấu tổ chức và đội ngũ cán bộ, giảng viên GDTC của Trường

+ *Mục đích:* Xây dựng cơ cấu đội ngũ giảng viên đảm bảo về số lượng và chất lượng. Bố trí phân công các công việc tối ưu nhằm phát huy mọi năng lực của từng người. Xây dựng mối đoàn kết trong đơn vị cùng nhau đóng góp sức lực, trí tuệ, xây dựng đơn vị ngày càng lớn mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo.

+ *Nội dung:* Dựa vào đề án phát triển của nhà trường và đề án tuyển sinh hàng năm để có kế hoạch quy hoạch và tuyển dụng phát triển cán bộ quản lý và giảng viên GDTC đảm bảo về số lượng và chất lượng; Xây dựng kế hoạch, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý và giảng viên đi học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị đạt chuẩn theo quy định của Bộ - Ngành và Nhà nước; Hàng năm cử cán bộ đi tham gia tập huấn và dự Hội thảo khoa học chuyên ngành ở các lớp do Bộ, Ngành và các trường có uy tín tổ chức. Giảng viên thường xuyên cập nhật những thông tin về luật, kỹ, chiến thuật, kỹ lục mới nhất về TDDT để giới thiệu qua bài giảng phù hợp cho từng đối tượng. Qua đó đổi mới phương pháp giảng dạy và hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích cực tạo sự hứng thú cho sinh viên nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự giác của sinh viên; Thực hiện mỗi cán bộ, giảng viên là một tấm gương sáng cho sinh viên noi theo. Cán bộ, giảng viên luôn luôn đi đầu trong tự học tập tu dưỡng về đạo đức, lối sống và chuyên môn nghiệp vụ. Sẵn sàng đi đầu trong việc rèn luyện TDDT hàng ngày, hòa quyện với các hoạt động học tập và phong trào TDDT của sinh viên...

+ *Đơn vị thực hiện:* Lãnh đạo Khoa Khoa học cơ bản, Bộ môn GDTC đề xuất bổ sung và nâng cao trình độ giảng viên theo từng giai đoạn cụ thể, có lộ trình phù hợp với yêu cầu chung về công tác nhân sự của Nhà trường.

+ *Tiêu chí đánh giá:* Số lượng và số lượt giảng viên được tham gia bồi dưỡng trong năm, số lượng giảng viên được cử đi học nâng cao trình độ chuyên môn trong năm.

Giải pháp 3. Đổi mới chương trình nội khóa và ngoại khóa môn GDTC



Để nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục thể thao trong trường học, tăng cường cơ sở vật chất là vấn đề rất quan trọng

+ *Mục đích:* Giúp người học nâng cao kiến thức cơ bản về TDTT, đồng thời rèn luyện hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động. Tạo dựng lòng đam mê tập luyện thể thao nâng cao sức khỏe góp phần tiến tới mục tiêu giáo dục toàn diện Đức – Trí – Thể – Mỹ.

+ *Nội dung:* Rà soát lại chương trình từ đó xây dựng sửa đổi theo chương trình GDTC phù hợp với mục tiêu của nhà trường và nhu cầu xã hội. Đáp ứng nhu cầu tập luyện thể thao của sinh viên và cán bộ nhà trường; xây dựng nội dung chương trình GDTC nội khóa theo hướng môn học tự chọn đa dạng phong phú giúp sinh viên phát huy sở trường, tăng cường sự hứng thú học tập cho sinh viên. Đồng thời thường xuyên rà soát điều chỉnh nội dung chương trình cho phù hợp với xu thế thời đại và nhu cầu xã hội; Cải tiến nội dung và hình thức tổ chức TDTT ngoại khóa theo hướng đa dạng, phong phú các môn thể thao, ưu tiên các môn thể thao quần chúng, thành lập các câu lạc bộ thể thao có giáo viên hướng dẫn; Tổ chức Hội thao cho sinh viên toàn trường nhân dịp các ngày lễ lớn, đồng thời tổ chức giao lưu thi đấu các giải thể thao giữa các khoa trong trường và giữa các trường với nhau thường xuyên, liên tục. Thành lập các đội tuyển thể thao của nhà trường, có kế hoạch tập luyện và thi đấu cụ thể.

+ *Đơn vị thực hiện:* Khoa Khoa học cơ bản, Bộ môn GDTC rà soát lại chương trình; Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Đảm bảo chất lượng và

Khảo thí thành lập hội đồng kiểm định chương trình; Ban Giám hiệu duyệt chương trình.

+ *Tiêu chí đánh giá:* Số lần chương trình được đổi mới; Số nội dung mới được đưa vào chương trình; Số lượng sinh viên tham gia tập luyện ngoại khóa; Số sinh viên đạt kết quả học tập tốt.

Giải pháp 4. Tăng cường và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác GDTC

+ *Mục đích:* Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đầu tư thêm cơ sở vật chất trang thiết bị dụng cụ phục vụ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của nhà trường được tốt hơn.

+ *Nội dung:* Rà soát, sửa chữa, duy tu các công trình thể thao, các trang thiết bị dụng cụ tập luyện thể thao sẵn có. Đồng thời tăng cường xây dựng các công trình thể thao, mua sắm các trang thiết bị dụng cụ thể thao nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và phong trào thể thao của nhà trường; Khai thác tối đa và thường xuyên, vệ sinh, bảo trì, bảo dưỡng những dụng cụ, cơ sở vật chất hiện có nhằm đảm bảo an toàn phục vụ cho công tác học tập và giảng dạy nội khóa, ngoại khóa của sinh viên; Đầu tư sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới sân bãi nhằm phục vụ đa dạng hóa các môn thể thao tự chọn đáp ứng nhu cầu tập luyện cho sinh viên. Đồng thời mua sắm mới dụng cụ trang thiết bị các môn thể thao đảm bảo về số lượng và chất lượng, phân đầu đảm bảo diện tích dành cho hoạt động TDTT của

Bảng 1. Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC cho Trường Đại học Dược Hà Nội (n=20)

TT	Giải pháp	Tính hệ thống và lâu dài		Tính khoa học		Tính thực tiễn và khả thi	
		Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2
1	GP 1. Tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò, vị trí, tác dụng và tầm quan trọng của công tác GDTC trong Trường	4.18	4.21	4.21	4.03	4.18	4.19
2	GP 2. Kiện toàn cơ cấu tổ chức và đội ngũ cán bộ, giảng viên GDTC của Trường	4.21	4.22	4.23	4.35	4.22	4.22
3	GP 3. Đổi mới chương trình nội khóa và ngoại khóa môn GDTC	4.35	4.32	4.36	4.42	4.37	4.35
4	GP 4. Tăng cường và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác GDTC	4.21	4.21	4.28	4.25	4.21	4.18
Trung bình		4.24	4.24	4.27	4.26	4.25	4.24

sinh viên theo Quyết định 2160/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ (đạt 04m2/1SV vào năm 2030).

+ *Đơn vị thực hiện:* Lãnh đạo nhà trường có chủ trương quy hoạch xây dựng các sân bãi dành cho hoạt động TDTT bằng các nguồn kinh phí của nhà trường, kêu gọi xã hội hóa..

+ *Tiêu chí đánh giá:* Số lượng sân bãi, cơ sở vật chất được tu sửa, bổ sung phục vụ cho hoạt động TDTT; Mức độ đáp ứng nhu cầu tập luyện của SV.

2. Kiểm nghiệm lý thuyết các giải pháp

Kiểm chứng lý thuyết được tiến hành trên cơ sở phỏng vấn 8 chuyên gia (nhóm 1), 12 cán bộ quản lý, giảng viên GDTC Trường Đại học Dược Hà Nội (nhóm 2). Tổng số phiếu phát ra 20, tổng số phiếu thu về 20. Quá trình kiểm nghiệm đánh giá các giải pháp trên các mặt: Tính hệ thống và lâu dài; Tính khoa học và tính thực tiễn, khả thi. Kết quả phỏng vấn được đánh giá bằng điểm theo thang độ Likert 5 mức. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC cho Trường Đại học Dược Hà Nội tại bảng 1 cho thấy, cả 2 nhóm đánh giá, các giải pháp mà đề tài xây dựng đều đạt ở mức độ phù hợp/khả thi và rất phù hợp/rất khả thi đảm bảo 3 nguyên tắc

xây dựng giải pháp gồm: Tính hệ thống, lâu dài; Tính khoa học và tính thực tiễn, khả thi.

KẾT LUẬN

Lựa chọn được 4 giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC cho Trường Đại học Dược Hà Nội, đồng thời xây dựng nội dung cụ thể của từng giải pháp.

Kết quả kiểm nghiệm lý thuyết các giải pháp bước đầu đã cho thấy các giải pháp đảm bảo tính thực tiễn, tính khả thi, tính hệ thống, lâu dài và tính khoa học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 về phê duyệt Quy hoạch phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.*

2. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 về Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.*

3. Nguyễn Cẩm Ninh, Phạm Đình Bẩm và cộng sự (2015), *Giáo trình quản lý TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 29/3/2024, Phản biện ngày 26/9/2024, duyệt in ngày 28/11/2024)